

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2044/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc chuyển đổi số tỉnh năm 2025, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong (Ban Quản lý) ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Năm 2025, đổi mới căn bản, toàn diện công tác quản lý, điều hành tiến tới xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số; góp phần đưa tỉnh Khánh Hòa nằm trong nhóm 25 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển Chính quyền số

- Xây dựng, rà soát ban hành và tổ chức thực hiện các quy định, quy chế, kế hoạch và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Ban Quản lý.

- Sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, cụ thể:

+ 100% thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý đủ điều kiện được công bố trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; Hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 60%; Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%; tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, HTTT giải quyết TTHC thông qua định danh điện tử VNeID.

+ 100% văn bản đi/đến được số hóa, luân chuyển, tham mưu và xét duyệt thông qua phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (E-Office) trên môi trường mạng (trừ các hồ sơ, tài liệu, văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ 100% văn bản điện tử do Ban Quản lý phát hành có đầy đủ chữ ký số cơ quan và chữ ký số của lãnh đạo (trừ các hồ sơ, tài liệu, văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý được giải quyết đầy đủ, đúng hạn theo quy định.

- 100% triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn HTTT theo cấp độ Ban Quản lý đã được phê duyệt; 100% máy trạm của Ban Quản lý được cài đặt giải pháp phòng, chống mã độc.

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội còn hiệu lực phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện qua Hệ thống báo cáo của tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với HTTT báo cáo Chính phủ.

- 100% CCVC tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số, an toàn thông tin, an ninh mạng do cơ quan quản lý chuyên môn tổ chức.

- Cử chuyên viên chuyên trách về CNTT/ATTT tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn do cơ quan quản lý chuyên môn tổ chức để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Phát triển kinh tế số

- 100% doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và trên 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động trong Khu kinh tế và Khu công nghiệp sử dụng nền tảng số.

- 80% doanh nghiệp, nhà đầu tư hoạt động trong Khu kinh tế và Khu công nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại.

3. Phát triển xã hội số

Tạo chuyên mục tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phát triển xã hội số trên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý.

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

a) Tổ chức kiểm tra đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), an toàn thông tin tại Ban Quản lý.

b) Tổ chức triển khai đánh giá kết quả chuyển đổi số năm 2024 của Ban Quản lý.

2. Thể chế, chính sách số

a) Cụ thể hóa các cơ chế, chính sách phát triển chuyển đổi số của các cơ quan Trung ương; tham khảo các chính sách đã triển khai hiệu quả tại các tỉnh bạn được đăng tải, cập nhật trên Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia (địa chỉ dx.gov.vn) để triển khai tại Ban Quản lý.

b) Ban hành bổ sung các văn bản pháp lý để phục vụ cho công tác chuyển đổi số của Ban Quản lý, bảo đảm đầy đủ, kịp thời theo các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và quan điểm, lộ trình, mục tiêu chuyển đổi số của tỉnh ở cả 03 trụ cột phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, bảo đảm an toàn thông tin tại địa phương (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

c) Ban hành các quy định, quy chế, hướng dẫn về triển khai công tác chuyển đổi số của Ban Quản lý, bảo đảm thống nhất, đồng bộ về kiến trúc và mô hình ở tất cả các nội dung: Hạ tầng kết nối, hạ tầng tính toán, hạ tầng lưu trữ, nền tảng ứng dụng, cơ sở dữ liệu (CSDL), người dùng, an toàn thông tin, tuyên truyền phổ biến và cách thức tổ chức quản lý khai thác sử dụng.

d) Sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định, quy chế khai thác, sử dụng HTTT, CSDL đã được UBND tỉnh ban hành; bảo đảm phù hợp với các nội dung quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và khả năng tiếp cận, sử dụng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

đ) Chủ động liên kết, thu hút các thành phần kinh tế tham gia hoạt động chuyển đổi số; ưu tiên mua sắm sản phẩm, dịch vụ CNTT trong nước và thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

3. Hạ tầng số

a) Hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp, nhà đầu tư thuộc Khu kinh tế và Khu công nghiệp tham gia đầu tư vào hạ tầng số; hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư, xây dựng, phát triển các trung tâm dữ liệu trên địa bàn tỉnh; tích hợp, sử dụng hạ tầng điện toán đám mây vào các HTTT phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ triển khai chuyển đổi số thông qua nhiệm vụ, bảo đảm tuân thủ định hướng, mục tiêu, kiến trúc, mô hình chuyển đổi số của tỉnh; phân đầu đạt các chỉ tiêu đánh giá về hạ tầng số theo tiêu chí các Chương trình mục tiêu quốc gia, Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của tỉnh.

4. Nhân lực số

a) Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, an toàn thông tin (ATTT) dành cho lãnh đạo, CCVC thuộc Ban Quản lý do các cơ quan quản lý chuyên môn tổ chức; lãnh đạo, CCVC thuộc Ban Quản lý tham gia đầy đủ các khóa học trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Cử cán bộ liên quan tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, sự kiện khác về chuyển đổi số, ATTT do các cơ quan chuyên môn của tỉnh tổ chức. Tăng cường giao lưu, làm việc, hợp tác với công ty, tập đoàn công nghệ lớn hoặc các chuyên gia, trí thức, nhà khoa học để tạo điều kiện cho CCVC tiếp cận, học hỏi, mở rộng hiểu biết về chuyển đổi số, tổ chức đào tạo chuyển đổi số cho các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực,...

5. Phát triển dữ liệu số

a) Triển khai xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu của Ban Quản lý thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; rà soát các cơ sở dữ liệu bảo đảm phù hợp, đồng bộ với các cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý.

b) Tổ chức kiểm tra, đánh giá dữ liệu định kỳ hàng năm theo quy định tại Điều 9, Điều 16 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

c) Tiếp tục triển khai các mô hình, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Kế hoạch số 1403/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh); Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Khánh Hòa (Kế hoạch số 6559/KHPH-TCTĐA06CP-TCTĐA06KH ngày 04/7/2023).

d) Xử lý, số hóa các dữ liệu ngành do Ban Quản lý trên các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh theo quy định.

6. An toàn thông tin mạng

a) Cử chuyên viên chuyên trách CNTT/ATTT tham gia Đội Ứng cứu khẩn cấp sự cố ATTT mạng của tỉnh.

b) Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai các các dự án/nhiệm vụ CNTT của Ban Quản lý (*trong trường hợp chủ đầu tư chưa có hệ thống kỹ thuật hoặc thuê dịch vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng chuyên biệt đáp ứng được các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn HTTT theo cấp độ*).

c) Hoàn thành cập nhật hồ sơ cấp độ an toàn HTTT của Ban Quản lý và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được duyệt theo quy định.

d) Tổ chức kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định trong công tác bảo đảm ATTT mạng thuộc phạm vi quản lý và báo cáo kết quả thực hiện, tối thiểu 01 lần/năm; thực hiện rà quét lỗ hổng, mối nguy hại trên các HTTT trong phạm vi

quản lý tối thiểu 01 lần/6 tháng và gửi báo cáo kết quả về cơ quan quản lý chuyên môn phục vụ đánh giá chỉ số DTI cấp tỉnh.

đ) Triển khai vận hành cho HTTT của Ban Quản lý, bảo đảm ATTT theo mô hình 4 lớp; tổ chức triển khai cập nhật HTTT của Ban Quản lý đã được phê duyệt cấp độ lên Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tại địa chỉ <https://capdo.ais.gov.vn>; triển khai cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung cho tất cả các máy trạm của Ban Quản lý.

e) Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng; 100% máy chủ, máy trạm của Ban Quản lý cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC); HTTT của Ban Quản lý được SOC tỉnh bảo vệ, triển khai giám sát trực tiếp và kết nối chia sẻ dữ liệu với NCSC.

g) Cử CCVC thuộc Ban Quản lý tham gia các lớp tập huấn, đào tạo ngắn hạn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng ATTT cho người dùng cuối do các cơ quan chuyên môn tổ chức.

h) Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về hoạt động bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh trên môi trường mạng, nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản tự bảo vệ mình trên môi trường mạng thông qua Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý.

7. Chính quyền số

a) Tổ chức triển khai Kế hoạch triển khai dịch vụ công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa; Đề án “Phát triển chính quyền số tỉnh Khánh Hòa phục vụ người dân, doanh nghiệp” và các chương trình, kế hoạch, đề án phục vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của tỉnh, ngành, lĩnh vực sau khi ban hành.

b) Tổ chức triển khai HTTT giải quyết TTHC mới, bảo đảm tuân thủ các quy định về chức năng, tính năng kỹ thuật của HTTT giải quyết TTHC cấp tỉnh theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương và các yêu cầu đặc thù của tỉnh.

c) Tổ chức khai thác sử dụng Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, Trung tâm giám sát và điều hành tỉnh Khánh Hòa, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, HTTT báo cáo, Hệ thống họp trực tuyến và các HTTT dùng chung khác bảo đảm ổn định, liên tục, an toàn, an ninh.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, nhà đầu tư thuộc Ban Quản lý thực hiện cài đặt, sử dụng các tiện ích trên ứng dụng Công dân số tỉnh Khánh Hòa (bao gồm HTTT phản ánh kiến nghị tỉnh), tăng cường khả năng tương tác giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp.

đ) Tiếp tục triển khai mô hình do Ban Quản lý chủ trì theo Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân

cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

e) Xây dựng phương án, lộ trình phát triển nền tảng, ứng dụng của ngành theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương; phù hợp với mô hình, kiến trúc ứng dụng của tỉnh, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ, cung cấp theo quy định.

g) Tổ chức triển khai các giải pháp nhằm nâng cao và hoàn thành tốt các chỉ số chuyển đổi số (DTI) của Ban Quản lý năm 2025.

l) Tập trung nguồn lực triển khai nhiệm vụ đã được xác định và phê duyệt tại Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 tỉnh Khánh Hòa.

8. Kinh tế số

a) Phối hợp tổ chức triển khai các chính sách, chương trình, kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp trong Khu kinh tế và Khu công nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương và các kế hoạch của tỉnh ban hành.

b) Phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp trong Khu kinh tế và Khu công nghiệp, nhằm tạo điều kiện tiếp cận, nắm bắt, ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, thương mại điện tử.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để doanh nghiệp trong Khu kinh tế và Khu công nghiệp biết và sử dụng các nền tảng số chuyển đổi số doanh nghiệp tại địa chỉ <https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>, <https://makeinvietnam.mic.gov.vn>.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

a) Ngày Chuyển đổi số

Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Xác định tường minh bài toán chuyển đổi số của Ban Quản lý, của tỉnh; đề nghị, tham vấn ý kiến của các cơ quan chuyên môn, các bộ, ngành liên quan và các doanh nghiệp công nghệ số lớn của Việt Nam để tìm lời giải bài toán.

- Tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân ở chính trên địa bàn tỉnh, tỉnh bạn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng; đăng tải đầy đủ trên chuyên mục Kinh nghiệm hay chuyển đổi số của Trang thông tin điện tử “Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa” và các kênh thông tin tuyên truyền khác về Chuyển đổi số.

c) Kênh truyền thông về chuyển đổi số

- Tiếp tục giới thiệu, phổ biến rộng rãi đề toàn thể CCVC, doanh nghiệp, nhà đầu tư thuộc Ban Quản lý quản lý biết và tra cứu thông tin về chuyển đổi số trên các chuyên trang thuộc Chương trình chuyển đổi số quốc gia (Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.gov.vn>); cẩm nang chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.mic.gov.vn>), câu chuyện chuyển đổi số của 63 tỉnh, thành phố (<https://t63.mic.gov.vn>), bài toán chuyển đổi số (<https://c63.mic.gov.vn>), hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (<https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>); nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs, <https://chuyendoiso.mobiedu.vn>); Cổng dữ liệu quốc gia (<https://data.gov.vn>); nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (<https://capdo.ais.gov.vn>); công nghiệp ICT Việt Nam (<https://makeinvietnam.mic.gov.vn>); Cổng Thông tin điện tử về làng số (<https://langso.dx.gov.vn>)) và các chuyên trang, chuyên mục chuyển đổi số của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh (<https://chuyendoiso.khanhhoa.gov.vn>), Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, trang Zalo OA “Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa”, ứng dụng Công dân số Khánh Hòa.

- Cập nhật thường xuyên, kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 5225/KH-UBND ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch tuyên truyền về chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

III. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

a) Rà soát, kiện toàn các vị trí lãnh đạo, vị trí chủ trì và vị trí trực tiếp tham mưu công tác chuyển đổi số của Ban Quản lý (*trong đó, cán bộ trực tiếp tham mưu công tác chuyển đổi số phải có chuyên môn về công nghệ thông tin*), nhằm phát huy vai trò và trách nhiệm trong các hoạt động chuyển đổi số của Ban Quản lý.

b) Xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch hoạt động, kiểm tra, đánh giá chuyển đổi số chi tiết tại **Phụ lục I** Kế hoạch này.

c) Tổ chức kiểm tra công tác đầu tư ứng dụng CNTT, bảo đảm an toàn thông tin tại Ban Quản lý.

d) Tổ chức triển khai thực hiện đánh giá kết quả chuyển đổi số năm 2025 của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử Ban Quản lý thường xuyên, liên tục để người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư được cập nhật thường xuyên thông tin chủ trương, chính sách và quy định pháp luật về chuyển đổi số.

b) Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng cung cấp thông tin và hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư với Ban Quản lý trên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý.

3. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

a) Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các hoạt động: Tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; thanh toán trực tuyến và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công.

b) Ưu tiên mua sắm, thuê dịch vụ các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh theo quy định cho HTTT phục vụ chuyển đổi số.

c) Nghiên cứu, tham khảo những kinh nghiệm, mô hình hay, thể chế, chính sách tốt đã triển khai tại các địa phương về chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số trên Cổng thông tin về chuyển đổi số quốc gia để tham mưu triển khai chuyển đổi số của tỉnh, ngành lĩnh vực quản lý.

d) Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

a) Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế và tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, tổ chức quốc tế và các tập đoàn mạnh về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

b) Tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế để quảng bá, tạo thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ Chính phủ số, Chính quyền số của các doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh, trong nước thông qua các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn quốc tế.

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số của Ban Quản lý năm 2025 (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Ban Quản lý

Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và định kỳ báo cáo Trưởng Ban Quản lý kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

2. Ban biên tập trang thông tin điện tử của Ban Quản lý:

Có trách nhiệm thường xuyên tổ chức rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý thực hiện cung cấp thông

tin theo đúng quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính Phủ.

3. Văn phòng

- Kiện toàn lại Ban biên tập Trang thông tin điện tử, Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Ban Quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại Phụ lục II theo quy định đảm bảo tiến độ thực hiện, tuân thủ quy định về đầu tư hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động đấu thầu.

- Chủ trì công tác quản lý, vận hành hệ thống thông tin của Ban Quản lý được ổn định, an toàn, an ninh thông tin. Thường xuyên hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị, CCVC thuộc Ban Quản lý sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

- Thực hiện các báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác chuyển đổi số của Ban Quản lý theo quy định.

- Chủ động tham mưu và tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chỉ số chuyển đổi số của Ban Quản lý.

- Thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày 20 hàng tháng gửi Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Các phòng, đơn vị:

Chịu trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Ban kiểm tra và đơn đốc CCVC của phòng thực hiện các nội dung liên quan theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của Ban Quản lý, trong quá trình triển khai thực hiện, Ban Quản lý sẽ rà soát, đề xuất bổ sung, điều chỉnh kịp thời *(đính kèm các phụ lục)*./.

Nơi nhận (VBĐT):

- UBND tỉnh (để b/cáo - VBĐT);
- Sở KH-CN (để t/hợp- VBĐT);
- LĐ Ban (VBĐT);
- Các phòng, BQLDA (VBĐT);
- Lưu: VT, VP, LPTH, 02.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Phan Châu Vinh

Phụ lục I
DANH MỤC VĂN BẢN LĨNH VỰC CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-KKT ngày /3/2025
của Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong)

TT	Nhiệm vụ và yêu cầu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện
1	Ban hành Quyết định kiện toàn Ban biên tập Trang thông tin điện tử	Văn Phòng Ban	Các phòng chuyên môn	Tháng 3/2025
2	Ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số	Văn Phòng Ban	Các phòng chuyên môn	Tháng 3/2025
3	Ban hành Kế hoạch Tuyên truyền hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia	Văn Phòng Ban	Các phòng chuyên môn	Tháng 9/2025
4	Các chương trình, kế hoạch, quyết định, quy chế, văn bản nhằm triển khai chuyển đổi số tại cơ quan	Văn Phòng Ban	Các phòng chuyên môn	Năm 2025

Phụ lục II
DANH MỤC NHIỆM VỤ CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ SỬ DỤNG VỐN SỰ NGHIỆP NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-KKT ngày /3/2025 của Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung đầu tư (dự kiến)	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn	Dự toán kinh phí (dự kiến)	Nội dung thực hiện năm 2025	Nhu cầu kế hoạch kinh phí năm 2025 (dự kiến)
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Nâng cấp Trang thông tin của Ban QL Khu kinh tế Vân Phong	Văn phòng Ban	Nâng cấp Trang thông tin điện tử của Ban nhằm tăng tính bảo mật, hỗ trợ tốt hơn trên nền tảng di động nhằm cung cấp thông tin đến người dân, nhà đầu tư và doanh nghiệp	Năm 2025	Ngân sách tỉnh	500	Toàn bộ nhiệm vụ	500